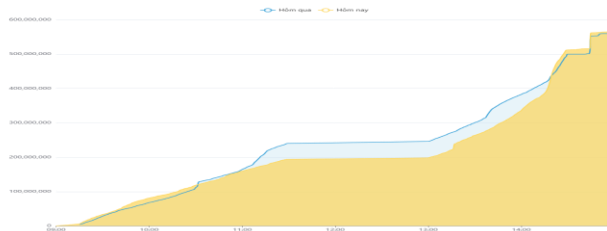


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

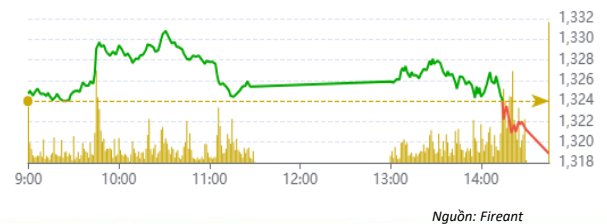
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.246,35	222,95
Thay đổi	-8,24	-2,71
Thay đổi %	-0,66%	-1,20%
KLGD (Triệu CP)	519,0	54,7
GTGD (Tỷ)	13.664	1.007
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	82	37
CP giảm giá	318	116
CP tham chiếu	68	59
P/E	13,12	16,73
P/B	1,67	1,48

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.313,0	-7,54	-43,96	
VN30F1M	1.357,0	+1,5		54.573



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index đóng cửa giảm 8,24 điểm (-0,66%) xuống 1.246,35 điểm. Lực cầu xuất hiện đầu phiên sau phiên nhưng vẫn không thể lấy lại được vùng 1.250 điểm. Áp lực bán ngày càng áp đảo vào cuối phiên khiến thị trường nghiêng hẳn về bên bán với 318 mã đỏ và chỉ có 82 mã xanh.

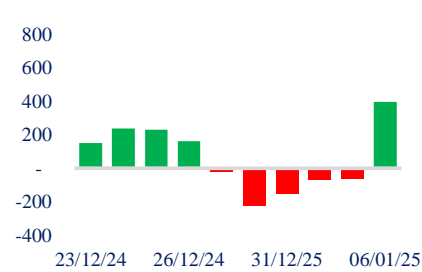
- VN30 là nhóm cổ phiếu có tác động lớn khiến thị trường giảm điểm. Đặc biệt là nhóm các cổ phiếu bán lẻ như MSN, MWG, SAB,... Trong khi đó, nhóm ngân hàng lại chia thành 2 phe khi 1 bên vẫn nỗ lực duy trì đà tăng như VCB, BID,... nhưng bên còn lại thì nhiều cổ phiếu đã giảm mạnh và quay trở lại vùng hỗ trợ gần nhất như ACB, MBB,...

- Nhóm các cổ phiếu vừa và nhỏ khác như BDS, chứng khoán cũng bị áp lực từ thị trường, nhiều cổ phiếu cho tín hiệu thủng vùng hỗ trợ gần như NTL, PDR,...

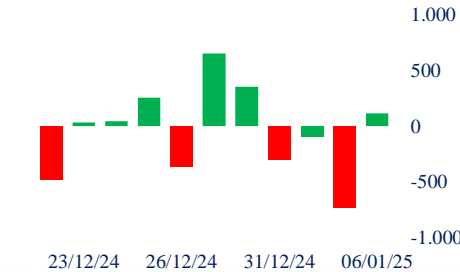
- Thị trường diễn biến tương tự nhịp giảm hồi tháng 11/2024 khi mặc dù hầu hết các cổ phiếu đều giảm nhưng vẫn có một vài cơ hội đến từ các nhóm ngành/cổ phiếu có câu chuyện riêng như xây dựng, đầu tư công, Viettel,...

- Áp lực đến từ việc bán ròng của khối ngoại tạm thời không có khi khối ngoại mua ròng nhẹ 116 tỷ và tập trung vào STB và VTP.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index hình thành cây nến giảm điểm mạnh, không thể hồi phục lên được vùng giá 1.250 điểm sau khi phá vỡ chuỗi tăng giá ngắn hạn vào phiên trước đó. Lực bán vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, thanh khoản vẫn khá cao so với thị trường ở nhịp này. Vùng 1.240 vẫn là vùng hỗ trợ gần nhất của thị trường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Với việc vi phạm hỗ trợ 1.260 điểm, quy luật tăng giá ngắn hạn của thị trường đã bị phá vỡ. Nhà đầu tư có thể cân nhắc hạ tỷ trọng ở những cổ phiếu đã mất hỗ trợ gần nhất

- Kịch bản 1 (60%): VN-Index hồi phục kỹ thuật về vùng 1.260 - 1.270 điểm sau diễn biến giảm mạnh.

- Kịch bản 2 (40%): VN-Index về lại vùng 1.240 và tích lũy tại vùng giá này.

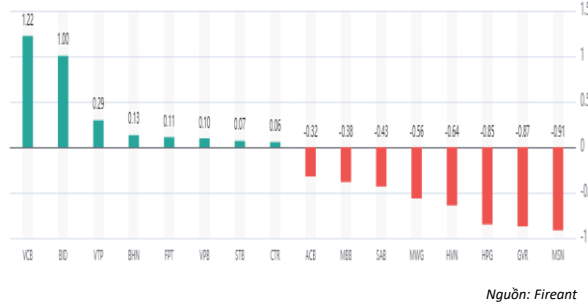
Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	HSG	17,8	18,5	18/12/2024	21	17,7	Mua
2	ACV	122,9	124,3	23/12/2024	135	118	Mua

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0,70%	-2,82%
Hóa chất	-2,56%	-0,15%
Tài nguyên Cơ bản	-2,03%	-0,79%
Xây dựng và Vật liệu	-0,30%	4,81%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,68%	2,74%
Ô tô và phụ tùng	-1,42%	2,59%
Thực phẩm và đồ uống	-1,82%	-0,04%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,71%	2,12%
Y tế	-1,49%	2,10%
Bán lẻ	-2,31%	-0,62%
Truyền thông	-6,39%	53,48%
Du lịch và Giải trí	-2,06%	1,41%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-1,03%	-0,60%
Ngân hàng	0,29%	1,31%
Bảo hiểm	-2,57%	-3,86%
Bất động sản	-0,63%	0,01%
Dịch vụ tài chính	-2,10%	0,23%
Công nghệ Thông tin	0,13%	2,55%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
STB	36,25	0,15 / 0,42%	9.584.000
VTP	154,2	10,00 / 6,93%	3.121.700
VGC	47	0,00 / 0,00%	2.156.500
VPB	18,8	0,05 / 0,27%	7.888.502
VCI	32,3	-0,50 / -1,52%	4.542.400

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26,05	-0,55 / -2,07%	15.250.533
VNM	62,5	-0,50 / -0,79%	2.103.500
GMD	64,1	-1,70 / -2,58%	1.085.800
FPT	149,3	0,30 / 0,20%	3.467.104
CTR	131,5	2,00 / 1,54%	1.884.500

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
PDR	Nguyễn Khắc Sinh	Phó Tổng Giám đốc	06/01/2025	Bán	61.670
PDR	Bùi Quang Anh Vũ	Thành viên Hội đồng Quản trị/Tổng Giám đốc	06/01/2025	Bán	1.436.526
PDR	Trương Ngọc Dũng	Phó Tổng Giám đốc	06/01/2025	Bán	62.097
PVD	Quản lý quỹ VinaCapital	---	06/01/2025	Bán	18.200
MIG	PYN Elite Fund (non-ucits)	---	03/01/2025	Bán	2.569.608

TIN TỨC

Trong nước

[Sân xuất công nghiệp Việt Nam năm 2024: Bứt phá mạnh mẽ](#)
[Giải ngân cao nhất từ trước đến nay](#)
[NHNN triển khai thêm biện pháp can thiệp, tỷ giá USD hạ nhiệt](#)

Doanh nghiệp

[HAH: Leadvisors tiếp tục nâng sở hữu tại HAH](#)
[DSE: Chào bán 300 tỷ đồng trái phiếu ra công chúng](#)
[TLG: Hoàn tất trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Hãng thép Nhật không từ bỏ thương vụ mua lại US Steel](#)
[Mỹ lo ngại Nga chuẩn bị chia sẻ công nghệ vệ tinh tiên tiến với Triều Tiên](#)
[OECD cảnh báo chênh lệch lớn về chi phí nhà ở tại châu Âu](#)
[Năm 2025 ảm đạm đang chờ 30.000 đại lý ô tô Trung Quốc](#)

Hàng hóa

[Đồng USD mạnh hơn gây áp lực lên giá dầu](#)
[Thị trường vàng chờ báo cáo việc làm của Mỹ](#)

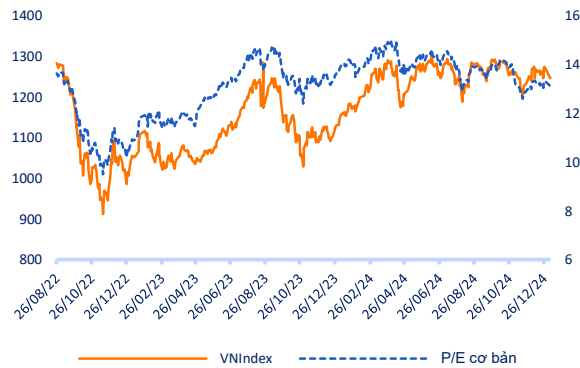
Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	16.616.560
2	ACB	16.386.625
3	HPG	15.250.533
4	KBC	15.180.900
5	MBB	15.135.823
6	DXG	10.251.300
7	SSI	9.985.000
8	NAB	9.810.405
9	SHB	9.761.208
10	PDR	9.643.700

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Định giá thị trường



Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	25223	0,01%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	25519	0,16%	EUR 23.824	26.332
GBP/VND	30780	0,21%	GBP 28.742	31.767
USD/VND	155,00	-0,64%	JPY 147	162
AUD/VND	27242	0,08%	CHF 25.419	28.095



NỖ LỰC HỒI PHỤC THẤT BẠI, THỊ TRƯỜNG TIẾP TỤC ĐIỀU CHỈNH

Bản tin ngày 07/01/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	57	60,3	05/12/2024	70	56	-5,5%	Nắm giữ
2	HSG	17,8	18,5	18/12/2024	21	17,7	-3,8%	Mua
3	ACV	122,9	124,3	23/12/2024	135	118	-1,1%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	69,2	70	27/02/2024	83,8	69	-1,1%	Nắm giữ
2	FMC	46,2	48,3	27/02/2024	53,7	45	-4,3%	Nắm giữ
3	HPG	26,05	26,5	08/10/2024	34	25	-1,7%	Mua mới
4	TCB	23,6	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	8,0%	Nắm giữ
5	TCM	46,2	45	12/09/2024	55	42	2,7%	Nắm giữ
6	PNJ	96,8	98,6	17/09/2024	117,6	92	-1,8%	Nắm giữ
7	CTG	37,2	35	19/09/2024	40	33	6,3%	Nắm giữ
8	KDH	34,8	33	18/10/2024	38,5	31	5,5%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580
Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn